

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST  
Ngày 11/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Đào Thị Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Nhân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Hà, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST – HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Hoàn C**, Sinh năm: 1985 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Bon R, xã Quảng S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: 6/12.; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Đỗ Hoàn H (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1957); Vợ là Tạ Thị T, sinh năm 1987 và có 02 con, (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013). Hiện cùng trú tại Bon R, xã Quảng S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông; Tiền án: 01: Ngày 20/8/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội hủy hoại tài sản; Tiền sự: 01: Ngày 25/01/2021 bị Công an xã Quảng P, huyện K xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 13/7/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (theo Bản án số 83/2006/HSST ngày 13/7/2006) (đã chấp hành xong án phạt bản án); Ngày 24/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm xử phạt 18 tháng tù về tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (theo Bản án số 15/2008/HSST ngày 24/4/2008). Ngày 23/5/2009 chấp hành án tại trại giam Đại Bình thuộc Cục C10 Bộ Công an, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/5/2009.

Ngày 20/8/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (theo Bản án số 68/2019/HS-PT ngày 20/8/2019). Chấp hành án tại trại giam Đắk P'Lao thuộc Cục C10 Bộ Công an, ngày 14/4/2020 chấp hành xong án phạt chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Võ Văn T** (tên gọi khác: Võ T), Sinh năm: 1989 tại: tỉnh Lâm Đồng; HKTT: Thôn Quảng H, xã Quảng S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn Quảng H, xã Quảng S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Võ Đ (sinh năm 1968); con bà: Lê Thị P (sinh năm 1968), cùng địa chỉ: Thôn Đức G, xã Lộc Đ, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; vợ là Tạ Thị L, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con (lớn nhất, sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015); Hiện cùng trú tại thôn Quảng H, xã Quảng S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, Năm 2019 bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện ma túy số 1, huyện Tuy Đ, tỉnh Đắk Nông và chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào ngày 19/9/2021, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa hết thời hiệu xử lý hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song – Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Võ Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn Đức G, xã Lộc Đ, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng –có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn 10, xã Năm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

2. Anh Đỗ Văn Tr, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 09, xã Năm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2022, Đỗ Hoàn C qua nhà Võ Văn T rủ T đi mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý, sau đó C đi về nhà chờ T, không thấy T đến nên C dùng điện thoại của mình gọi cho T bảo qua nhà chờ đi mua ma túy, T đồng ý điều khiển xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, BKS 47F5- 5167 đến nhà chờ C, đến khu vực cầu 20 thuộc thôn 10, xã Năm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông mua 02 bơm kim tiêm và nước cất, rồi tiếp tục điều khiển xe đến khu vực nhà máy mì thuộc thôn 11, xã Năm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy. C gặp và đưa số tiền 4.650.000 đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) cho một người đàn ông tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy, D nhận tiền rồi đi khoảng 01 tiếng sau thì quay lại đưa cho C 01 (một) gói giấy màu vàng bên trong có chứa ma túy. C, T đi qua bên đường, lấy một ít ma túy sử dụng bằng hình thức trích vào cơ thể. Số ma túy còn lại C gói lại trong gói giấy màu vàng, dùng gói ni lông bọc lại, rồi cất vào trong ống tay áo khoác bên tay trái. T tiếp tục chở C đi về đến quán cơm gần trạm thu phí thuộc thôn 10, xã Năm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 111/KLMT-PC09 ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong trong bì thư là chất ma túy loại Heroin, có khối

lượng 1,6480 gam. Mẫu chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,5009 gam heroin.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-ĐS ngày 01/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng C và Võ Văn T, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Đắk Song truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng C và Võ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự (không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn T). Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại Vivo màu đen, màn hình cảm ứng của bị cáo Võ Văn T, 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím của Đỗ Hoàng C đã sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- Đối với chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,5009 gam ma túy (heroin) là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe mô tô hiệu Dream, BKS 47F5 – 5167, số máy C100ME-0210135, số khung 0210135 Võ Văn T dùng để chở Đỗ Hoàng C đi mua ma túy về sử dụng. Kết quả xác minh chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Đ (bố của Võ Văn T). Võ Văn T mượn xe sử dụng đi mua ma túy, nhưng ông Võ Đ không biết do đó cần trả lại cho ông Võ Đ;

- Đối với chứng minh nhân dân số 250741011 mang tên Võ Văn T và chứng minh nhân dân số 245478454 mang tên Đỗ Hoàng C cần trả lại cho T và C;

- Đối với số tiền 2.990.000 đồng thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra xác định bị cáo T không dùng số tiền này vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo T số tiền trên.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2022, Đỗ Hoàn C rủ Võ Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, BKS 47F5- 5167 đến nhà chờ C, đến khu vực cầu 20 thuộc thôn 10, xã Năm N, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông mua 02 bơm kim tiêm và nước cất, rồi tiếp tục điều khiển xe đến khu vực nhà máy mì thuộc thôn 11, xã Năm N, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông để mua ma túy về sử dụng của một người đàn ông tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch). C, T đi qua bên đường, lấy một ít ma túy sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại C gói lại trong gói giấy màu vàng, dùng gói ni lông bọc lại, rồi cất vào trong ống tay áo khoác bên tay trái. T tiếp tục chở C đi về đến quán cơm gần trạm thu phí thuộc thôn 10, xã Năm N, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông thì bị lực lượng Công an huyện Đăk Song bắt quả tang cùng vật chứng. hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:*

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....”.*

[3] Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy được pháp luật nghiêm cấm. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề gây ra các tội phạm khác hoặc làm giảm sút kinh tế gia đình và tác động xấu đến xã hội. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Đỗ Hoàn C phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Đỗ Hoàn C, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song đã tiến hành xác minh nhưng chưa phát hiện được đối tượng nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi Đỗ Hoàn C và Võ Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng/người là phù hợp.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 điện thoại Vivo màu đen, màn hình cảm ứng của bị cáo Võ Văn T, 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím của Đỗ Hoàng C đã sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- Đối với chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,5009 gam ma túy (heroin) là vật cầm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe mô tô hiệu Dream, BKS 47F5 – 5167, số máy C100ME-0210135, số khung 0210135 Võ Văn T dùng để chở Đỗ Hoàng C đi mua ma túy về sử dụng. Kết quả xác minh chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Đ (bố của Võ Văn T). Võ Văn T mượn xe sử dụng đi mua ma túy, nhưng ông Võ Đ không biết do đó cần trả lại cho ông Võ Đ;

- Đối với chứng minh nhân dân số 250741011 mang tên Võ Văn T và chứng minh nhân dân số 245478454 mang tên Đỗ Hoàng C cần trả lại cho T và C;

- Đối với số tiền 2.990.000 đồng thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra xác định bị cáo T không dùng số tiền này vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo T số tiền trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện kinh tế và khả năng thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Đỗ Hoàng C** và **Võ Văn T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Hoàng C 02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/01/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn T 02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/01/2022.

\* **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Vivo màu đen, màn hình cảm ứng của bị cáo Võ Văn T, 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím của Đỗ Hoàng C đã sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy;

- Tịch thu tiêu hủy chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,5009 gam ma túy (heroin);

- Trả 01 xe mô tô hiệu Dream, BKS 47F5 – 5167, số máy C100ME-0210135, số khung 0210135 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Đ;

- Trả chứng minh nhân dân số 250741011 cho bị cáo Võ Văn T và chứng minh nhân dân số 245478454 cho bị cáo Đỗ Hoàn C;

- Tuyên trả số tiền 2.990.000 đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) cho bị cáo Võ Văn T theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 18/1/2022 tại Kho bạc Nhà nước Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

(Đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng thể hiện ngày 04/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

**\* Về án phí:** Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Đỗ Hoàn C và Võ Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**\* Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

**Trần Thị Thanh Tâm**